

Tuần 1 + 2 + 3 + 4

Thời gian thực hiện: 4 tiết - tiết ppctr: 2, 5, 8, 11

CHỦ ĐỀ 1: KHÁM PHÁ LỨA TUỔI VÀ MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau chủ đề này, HS cần:

- Giới thiệu được những nét nổi bật của trường trung học cơ sở.
- Nhận ra được sự thay đổi tích cực, đức tính đặc trưng và giá trị của bản thân trong giai đoạn đầu trung học cơ sở.
- Tự tin thể hiện một số khả năng, sở thích khác của bản thân.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân,
 - + Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực.
 - + Giải thích được ảnh hưởng của sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của bản thân.
 - + Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.
 - + Rút ra những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của GV:

- Tranh, ảnh, tư liệu để giới thiệu về nhà trường, các thầy cô giáo bộ môn, các phòng chức năng, ban giám hiệu nhà trường, cán bộ Đoàn, Đội, cán bộ nhân viên khác trong trường,...
- Hình ảnh SGK các môn học.
- Bảng tổng hợp khảo sát nhanh trên Excel.

2. Chuẩn bị của HS:

- Thực hiện nhiệm vụ trong SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6 (nếu có).
- Hoàn thiện sản phẩm giới thiệu về bản thân (nhiệm vụ 10).
- Đồ dùng học tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

TUẦN 1

- **Nhiệm vụ 1: Khám phá trường trung học cơ sở của em**

- **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu bản thân**

Hoạt động 1: Khám phá trường trung học cơ sở của em

a. Mục tiêu: giúp HS nhận diện được những thay đổi cơ bản trong môi trường học tập mới nhằm chuẩn bị sẵn sàng về mặt tâm lí cho HS trước sự thay đổi.

b. Nội dung:

- Tìm hiểu môi trường học tập mới.
- Chia sẻ băn khoăn của HS khi bước vào môi trường mới.

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>* Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu môi trường học tập mới</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none">- GV trình chiếu hình ảnh nhà trường, thầy cô,... (như yêu cầu trong phần chuẩn bị) và trao đổi với HS xem các em đã biết gì, biết ai; sau đó GV giới thiệu lại cho HS.- GV phỏng vấn nhanh HS về tên các môn học được học ở lớp 6 và tên GV dạy môn học đó ở lớp mình,- GV mời một số HS chia sẻ: Theo em, điểm khác nhau khi học ở trường trung học cơ sở và trường tiểu học là gì? <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</p>	<p>I. Khám phá trường trung học cơ sở của em</p> <p>1. Tìm hiểu môi trường học tập mới</p> <ul style="list-style-type: none">- Những điểm khác biệt cơ bản khi học trung học cơ sở :+ Nhiều môn học hơn, nhiều hoạt động giáo dục diễn ra ở trường.+ Nhiều GV dạy hơn;

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ HS ghi bài.

*** Nhiệm vụ 2: Chia sẻ băn khoăn của HS trước khi vào môi trường mới.**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm về các băn khoăn của bản thân trước khi bước vào môi trường học mới và những người mà các em chia sẻ để tháo gỡ khó khăn.

- GV cho HS làm việc cá nhân để hoàn thành phiếu sau:

Băn khoăn của em	Người em chia sẻ
Em chưa nhớ hết được tên các môn học.	
Em không nhớ hết được những gì thầy cô dạy vì học nhiều môn.	
Em khó làm quen với các bạn và lo bị bắt nạt.	
Em khó diễn đạt suy nghĩ của mình.	
Em lo lắng vì sợ không hoàn thành nhiệm vụ học tập.	
Em chưa có bạn thân trong lớp.	
Những băn khoăn khác của em:	

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ Phương pháp học tập đa dạng hơn; kiến thức đa dạng hơn,....

=> HS cần cố gắng làm quen với sự thay đổi này để học tập tốt hơn.

2. Chia sẻ băn khoăn của HS trước khi vào môi trường mới.

- Nên cởi mở, chia sẻ khi gặp khó khăn để nhận được sự hỗ trợ kịp thời

từ người thân, thầy cô hay bạn bè.

Ví dụ: Em không nhớ tên thầy cô của tất cả các môn học thì em chia sẻ với thầy cô, bạn bè để biết và nhớ tên các thầy cô các bộ môn.

+ HS ghi bài.

Hoạt động 2: Tìm hiểu bản thân


a. Mục tiêu: giúp HS hiểu sự thay đổi của bản thân và của các bạn về hình dáng, nhu cầu, tính tình,... khi bước vào tuổi dậy thì. Từ đó, các em biết cách rèn luyện để phát triển bản thân và tôn trọng sự khác biệt,

b. Nội dung:

- Tìm hiểu sự thay đổi về vóc dáng
- Tìm hiểu nhu cầu bản thân
- Gọi tên tính cách của em

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>*Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu sự thay đổi về vóc dáng</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>GV yêu cầu HS Quan sát hình dáng của các bạn trong lớp</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời một số HS lên giới thiệu trước lớp ảnh của mình thời điểm hiện tại và cách đây 1 năm.- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  <p>+ <i>Em có nhận xét gì về hình dáng của các bạn qua 2 tấm ảnh?</i></p> <p>+ <i>Bản thân em đã thay đổi như thế nào so với một năm trước?</i></p>	<p>II. Tìm hiểu bản thân</p> <p>1. Tìm hiểu sự thay đổi về vóc dáng</p> <ul style="list-style-type: none">- Các em đang bước vào tuổi thiếu niên, là giai đoạn phát triển đặc biệt và sẽ phát triển nhanh trong những năm tiếp theo. Mỗi người có sự phát triển riêng theo hoàn cảnh và mong muốn của bản thân, Chúng ta hãy biết yêu thương bản thân và tôn trọng sự khác biệt.- Nguyên nhân có thể là: dậy thì sớm hoặc muộn, di truyền, chế độ ăn uống, chế độ ngủ nghỉ, tập thể dục, thể thao,...- Sự khác biệt tạo nên bức tranh sinh động: chúng ta có thể hỗ trợ, giúp đỡ nhau

- GV cho HS thảo luận nhóm về nguyên nhân dẫn đến sự khác nhau về dáng vóc giữa các bạn và mời đại diện các nhóm chia sẻ.

- GV trao đổi với cả lớp: Sự khác biệt về vóc dáng giữa các bạn trong lớp mang lại ý nghĩa

gì đối với chúng ta?

- GV mời một số HS đề xuất các biện pháp rèn luyện sức khỏe ở tuổi mới lớn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ GV cho HS cả lớp cùng vận động tại chỗ và điều chỉnh tư thế đứng để không bị cong vẹo cột sống,...

+ HS ghi bài.

***Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nhu cầu bản thân**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS chuẩn bị thẻ Bingo theo mẫu để chơi trò chơi BINGO: Cả lớp tự do tiếp cận các bạn trong lớp để tìm xem bạn nào có nhu cầu trong danh sách nhu cầu của mình. Viết tên của người bạn vào ô nhu cầu tương ứng. Mỗi ô chỉ được viết tên một người. Bạn nào điền đủ 9 ô với 9 người khác nhau thì sẽ hô to Bingo và viết tên mình lên bảng. Những bạn về sau viết sau tên bạn trước để biết thứ tự Bingo.

những việc làm phù hợp với đặc điểm cá nhân; cần biết tôn trọng sự khác biệt, hình thức không tạo nên giá trị thực của nhân cách...

2. Tìm hiểu nhu cầu bản thân

- Chúng ta có những nhu cầu khác nhau nhưng cũng có rất nhiều nhu cầu giống nhau. Ai cũng trối nỡ yêu thương, vậy chúng ta nên luôn yêu thương nhau để tất cả đều được hạnh phúc.

Ví dụ : Bạn A

+ Muốn được yêu thương

Tôi muốn
được yêu thương.

Tôi mong được đối xử
công bằng.

Tôi mong bạn
luôn chơi với tôi.

Tôi mong bạn nói
nhẹ nhàng với tôi.

Tôi mong không bị ai
bắt nạt.

Tôi mong bạn tha thứ
nếu tôi sai.

Tôi mong muốn được
ghi nhận.

Tôi mong tôi và bạn
luôn giúp đỡ nhau.

Tôi mong tôi và bạn
cùng học giỏi.

- GV đọc nhu cầu và hỏi cả lớp ai mong muốn thì giơ tay, GV đếm số lượng và ghi vào bảng.

STT	Nhu cầu	Số lượng
1	Tôi muốn được yêu thương.	
2	Tôi mong bạn nói nhẹ nhàng với tôi.	
3	Tôi mong muốn được ghi nhận.	
4	Tôi mong được đối xử công bằng.	
5	Tôi mong không bị ai bắt nạt.	
6	Tôi mong tôi và bạn luôn giúp đỡ nhau.	
7	Tôi mong bạn luôn chơi với tôi.	
8	Tôi mong bạn tha thứ nếu tôi sai.	
9	Tôi mong tôi và bạn cùng học giỏi.	

- GV hỏi cả lớp: Ngoài những nhu cầu trên, các em còn nh câu nào khác nữa?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS thực hiện các nhiệm vụ của GV đưa ra.

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi đại diện các đội lên trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ HS ghi bài.

*Nhiệm vụ 3: Gọi tên tính cách của em

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

+ Mong mình và các bạn luôn giúp đỡ và chơi với nhau

+ Mong muốn được đối xử công bằng

+ Mong được ghi nhận khi có sự tiến bộ

+ Mong mình và các bạn đều học giỏi,...

=> Mỗi người có nhu cầu của mình. Hãy cố gắng chia sẻ điều mình muốn để bạn có thể hiểu mình hơn, từ đó chúng ta có mối quan hệ thân thiện với nhau hơn.

3. Gọi tên tính cách của em

- Tính cách tạo thuận lợi :

+ Vui vẻ

+ Tự tin

+ Thân thiện

+ Thông minh

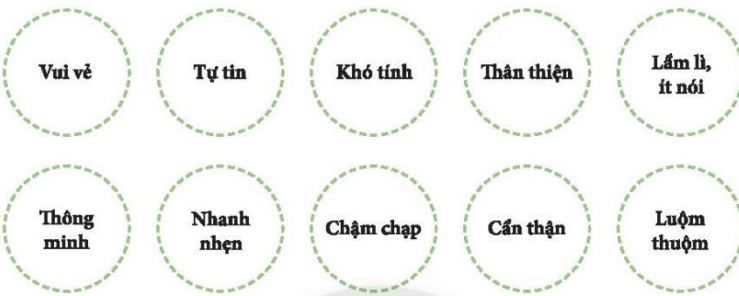
+ Nhanh nhẹn

+ Cẩn thận,...

- Tính cách tạo khó khăn :

+ Khó tính

- GV chiếu một số từ ngữ chỉ tính cách, HS đọc và suy ngẫm xem từ ngữ nào phù hợp với tính cách của mình.



- GV đặt câu hỏi: Em hãy phân loại những tính cách nào tạo thuận lợi, tính cách nào tạo khó khăn trong đời sống hằng ngày? Em làm gì để rèn luyện tính cách tốt?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + HS ghi bài.

- + Lầm lì, ít nói
- + Chậm chạp,...

- Cần rèn luyện mỗi ngày các tính cách tốt, cải thiện tính cách xấu sẽ giúp cho mọi việc trong cuộc sống hằng ngày diễn ra thuận lợi, vui vẻ,...(luôn suy nghĩ tích cực, mở lòng chia sẻ cùng mọi người,...)

TUẦN 2

- **Nhiệm vụ 3: Điều chỉnh thái độ, cảm xúc của bản thân**

- **Nhiệm vụ 4: Rèn luyện để tự tin bước vào độ tuổi mới**

Hoạt động 1: Điều chỉnh thái độ, cảm xúc của bản thân

a. Mục tiêu: giúp HS xác định được những biểu hiện tâm lí của tuổi dậy thì và điều chỉnh thái độ, cảm xúc bản thân cho phù hợp để vượt qua khủng hoảng và tự tin với bản thân.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>* Nhiệm vụ 1: Tổ chức trò chơi: Làm theo hiệu lệnh</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV phổ biến cách chơi: HS làm như GV nói chứ không làm như GV làm. Mỗi lần chơi GV đưa ra 1 trạng thái hoặc hành động kèm theo mức độ. HS phải thực hiện hành động/ trạng thái đúng với mức độ. Các mức độ được xác định bằng vị trí của tay GV: giơ tay cao ngang đầu - mức độ mạnh; giơ tay ngang ngực - mức độ vừa; để tay ngang hông - mức độ thấp.</p> <p>- GV tổ chức trò chơi.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.</p> <p>- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- HS chơi theo hiệu lệnh.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p>* Nhiệm vụ 2: Xác định một số đặc điểm tâm lí lứa tuổi và nguyên nhân của nó</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV tổ chức khảo sát đặc điểm tâm lí của HS theo bảng bên dưới:</p>	<p>1. Tổ chức trò chơi: Làm theo hiệu lệnh</p> <p>2. Một số đặc điểm tâm lí lứa tuổi và nguyên nhân của nó</p> <p>- Chúng ta có bức tranh sinh động mỗi nhân cách, mỗi người mỗi vẻ. Có nhiều nguyên nhân tạo nên tâm tính mỗi con người.</p> <p>- Một số đặc điểm tâm lí lứa tuổi:</p> <p>+ Tuổi dậy thì, hệ cơ, xương, hệ tuần hoàn,... phát triển không đồng bộ nên dễ mệt, dễ cáu</p> <p>+ Mong muốn được trở thành người lớn, được đối xử như người lớn nhưng tính tình của các em lại thể hiện còn trẻ con</p> <p>+ Muốn khẳng định bản thân nhưng bị hạn chế về điều kiện và năng lực,...</p> <p>3. Một số biện pháp điều chỉnh cảm xúc, thái độ</p>

STT	Đặc điểm tâm lý	Đúng	Phản văn	Không đúng
1	Lo lắng, bất an về sự thay đổi trên cơ thể của mình nên hay cáu gắt.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
2	Làm việc gì cũng lóng ngóng nên thiếu tự tin.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
3	Ngại làm việc nhà vì thấy hay mệt mỏi.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
4	Buồn, vui vô cớ.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
5	Hay phản ứng lại bố mẹ, người thân.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
6	Hay cáu gắt.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
7	Nói năng cọc lốc.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
8	Không thích phải nói lời xin lỗi.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
9	Không muốn nhìn vào sai lầm của bản thân.	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
	Tổng			

- GV đọc từng ý trong bảng và hỏi: Đặc điểm này có phải là đặc điểm của bạn A. không? Đặc điểm này có phải là đặc điểm của em không? (HS dùng thẻ màu hoặc kí hiệu khác do GV và HS tự chọn để đưa ra đáp án của mình).

- GV ghi tổng số HS lựa chọn vào ô tương ứng (ghi vào ô vuông nếu là đặc điểm của bạn A., ghi vào ô tròn nếu là đặc điểm của HS).

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.
- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.
- GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

** Nhiệm vụ 3: Thực hành một số biện pháp điều chỉnh cảm xúc, thái độ*

- Biện pháp rèn luyện mỗi ngày:

- + Luôn nghĩ đến điều tích cực của người khác
- + Không giữ suy nghĩ và cảm xúc tiêu cực trong mình
- + Hít thật sâu và thở ra chậm để giảm tức giận
- + Không phản ứng, không nói khi đang bực tức
- + Mở lòng chia sẻ khi mình đủ bình tĩnh.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận theo kỹ thuật khăn trải bàn về những biện pháp để điều chỉnh thái độ, cảm xúc bản thân (nhiệm vụ 3, ý 2, trang 9 SGK), cho biết những biện pháp mà các em thực hiện tốt, những khó khăn mà em đã gặp phải.

- GV cho HS cả lớp thực hành hít - thở kiểu yoga để điều tâm.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.

- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

- GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày

- GV mời một HS lên đứng trước lớp, cả lớp quan sát và tìm ra những điểm tích cực, những điểm yếu thích để khen bạn.

- GV tổ chức cho HS thực hành tìm điểm tích cực ở bạn theo nhóm đôi.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

Hoạt động 2: Rèn luyện để tự tin bước vào tuổi mới lớn

a. Mục tiêu: giúp HS xác định được những việc làm tạo nên sự tự tin và cách hiện thực hóa một số biện pháp phát triển tính tự tin trong cuộc sống.

b. Nội dung:

- HS tham gia khảo sát về sự tự tin của bản thân

- GV yêu cầu 4 nhóm HS ngoài những việc làm được gợi ý trong SGK hãy thảo luận theo kỹ thuật khăn trải bàn đưa ra kinh nghiệm của mỗi cá nhân để tạo nên sự tự tin.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.
- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.
- GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

** Nhiệm vụ 3: Thực hành một số biện pháp rèn luyện sự tự tin*

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS thực hiện chỉnh đốn trang phục, đầu tóc, tạo hình ảnh gọn gàng. Yêu cầu HS luôn giữ gìn hình ảnh như vậy.
- GV tổ chức cho HS đọc truyện tiếp nối theo nhóm. Yêu cầu HS đọc nhằm để hiểu nội dung, sau đó đọc to (đủ nghe trong nhóm) và rõ ràng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận, chỉnh đốn trang phục và đọc nhằm hiểu nội dung.
- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Tăng sự hiểu biết, thể hiện giá trị và năng khiếu của bản thân

- Tạo các mối quan hệ, biết xử lí tình huống,...

3. Một số biện pháp rèn luyện sự tự tin

- Luôn giữ quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Tập thể dục, chơi thể thao
- Tập nói to, rõ ràng
- Đọc sách về khám phá khoa học
- Tích cực tham gia hoạt động chung

<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện 1 nhóm lên đọc truyện tiếp nối. - GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, kết luận. 	
--	--

TUẦN 3

- **Nhiệm vụ 5: Rèn luyện sự tập trung trong trường học**
- **Nhiệm vụ 6: Dành thời gian cho sở thích của em**
- **Nhiệm vụ 7: Rèn luyện để thích ứng với sự thay đổi**

Hoạt động 1: Rèn luyện sự tập trung trong trường học

a. Mục tiêu: giúp HS có cách học phù hợp để thích nghi được với việc học tập ở trung học cơ sở; cởi mở, sẵn sàng chia sẻ với GV, bạn bè khi cần sự hỗ trợ.

b. Nội dung:

- Tổ chức trò chơi: Vỗ tay theo nhịp
- Tổ chức khảo sát về cách học của HS
- Chia sẻ kinh nghiệm tập trung chú ý trong học tập
- Thực hành kết hợp nghe – nhìn- ghi chép.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>* Nhiệm vụ 1: Tổ chức trò chơi: Vỗ tay theo nhịp</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi Vỗ tay theo nhịp. GV vỗ tay theo tiết tấu nào đó; HS chú ý lắng nghe tiết tấu và quan sát sự chuyển động của tay. 	<p>I. Rèn luyện sự tập trung trong trường học</p> <p>1. Tổ chức trò chơi: Vỗ tay theo nhịp</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi.

- Lần 1: GV chỉ vỗ tay theo tiết tấu do mình đưa ra, từ dễ đến khó.
- Lần 2: GV vỗ tay kết hợp với gõ bàn để tạo nên tiết tấu âm thanh.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.

- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS tham gia trò chơi Vỗ tay theo nhịp

- GV và HS của các nhóm khác cổ vũ, động viên.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

*** Nhiệm vụ 2: Tổ chức khảo sát về cách học của HS**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS tự đánh giá về cách học của bản thân thông qua bảng sau:

Nội dung hướng dẫn	Luôn luôn	Thỉnh thoảng	Hiếm khi
Lắng nghe thầy cô giảng, không làm việc riêng hay nói chuyện trong giờ học			

2. Khảo sát về cách học của HS

Nội dung hướng dẫn	Luôn luôn	Thỉnh thoảng	Hiếm khi
Lắng nghe thầy cô giảng, không làm việc riêng hay nói chuyện trong giờ học	X		

Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ học tập				Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ học tập	X		
Luôn kết hợp với việc lắng nghe với quan sát những hành động, việc làm, hình ảnh được thầy cô giới thiệu trong bài học, ... đồng thời ghi chép đầy đủ những điều cần thiết				Luôn kết hợp với việc lắng nghe với quan sát những hành động, việc làm, hình ảnh được thầy cô giới thiệu trong bài học, ... đồng thời ghi chép đầy đủ những điều cần thiết	X		
Mạnh dạn hỏi thầy cô khi thấy mình chưa hiểu				Mạnh dạn hỏi thầy cô khi thấy mình chưa hiểu	X		
<p>- GV đọc từng nội dung, HS sử dụng thẻ màu:</p> <p>+ Thẻ màu xanh: Luôn luôn</p> <p>+ Thẻ màu vàng: Tỉnh thoảng</p> <p>+ Thẻ màu đỏ: Hiếm khi.</p> <p>- Gv đếm số lượng và thống kê.</p> <p>- GV đặt câu hỏi: <i>Hãy cho biết cách thực hiện từng biện pháp và tại sao cần phải thực hiện các biện pháp đó?</i></p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p>							

- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.

- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, sử dụng thẻ màu để trả lời.

- GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày .

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

*** *Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kinh nghiệm tập trung chú ý trong học tập***

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS thảo luận nhóm theo kỹ thuật khăn trải bàn về kinh nghiệm để tập trung chú ý học tập trên lớp: Mỗi nhóm được phát tờ giấy A0 và mỗi thành viên có phần ghi kinh nghiệm của mình, sau khi các thành viên trong nhóm viết các kinh nghiệm của mình thì cả nhóm tập hợp lại và chia sẻ với cả lớp về kinh nghiệm các thành viên trong nhóm mình.

- GV đặt câu hỏi: Em đã học hỏi được kinh nghiệm nào từ bạn?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút theo kỹ thuật khăn trải bàn.

3. Chia sẻ kinh nghiệm tập trung chú ý trong học tập

- Có rất nhiều kinh nghiệm tập trung chú ý học tập nhưng các thao tác nghe – nhìn – ghi chép được thực hiện rất hiệu quả trong học tập.

- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

- GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

** Nhiệm vụ 4: Thực hành kết hợp nghe - nhìn - ghi chép*

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS tập phối kết hợp các thao tác nghe - nhìn - ghi chép.

- GV thực hiện giảng một đoạn kiến thức nào đó và yêu cầu HS nghe, quan sát và ghi lại ý chính, hình ảnh vào vở. GV cho HS thi đua xem ai ghi lại được chính xác và đầy đủ nhất.

- GV có thể tổ chức thực hành 2 - 3 lần.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Hs thực hiện các thao tác nghe - nhìn - ghi chép.

4. Thực hành kết hợp nghe - nhìn - ghi chép

- HS thực hiện trên lớp.

<p>- GV cho HS chia sẻ những khó khăn khi thực hành kỹ năng này để GV hỗ trợ rèn luyện thêm.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p>	
---	--

Hoạt động 2: Dành thời gian cho sở thích của em

a. Mục tiêu: giúp HS cân bằng được giữa trách nhiệm hoàn thành các nhiệm vụ và thực hiện được sở thích của bản thân trong khoảng thời gian nhất định.

b. Nội dung:

- Chia sẻ về sở thích
- Trao đổi cách thực hiện sở thích

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>* Nhiệm vụ 1: Chia sẻ về sở thích</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV hỏi đáp nhanh về các sở thích của HS trong lớp: <i>Em có sở thích gì? Sở thích đó có ý nghĩa như thế nào với cuộc sống của em?</i></p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.</p> <p>- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- Đại diện một số HS nêu sở thích của mình.</p> <p>- GV và HS khác có thể đặt câu hỏi cho hs trình bày</p>	<p>II. Dành thời gian cho sở thích của em</p> <p>1. Chia sẻ về sở thích</p> <p>- Thích học các môn học tự nhiên như toán, lí,...</p> <p>- Thích chơi thể thao: đá bóng, cầu lông, đá cầu,..</p> <p>- Thích đi du lịch,...</p>

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

** Nhiệm vụ 2: Trao đổi cách thực hiện sở thích*

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm sau đó chia sẻ trong nhóm theo nội dung bảng sau:

Sở thích	Thời gian thực hiện	Nghề nghiệp liên qua đến sở thích
1.		
2.		
3.		

- GV yêu cầu HS đưa ra các phương án thời gian biểu để thực hiện các sở thích mà không ảnh hưởng đến học tập và giúp việc nhà,

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.

- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện một số HS trình bày kết quả thảo luận của mình.

- GV mời một số HS lên trước lớp chia sẻ kế hoạch của mình.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và có ý kiến về một số kế hoạch mà HS đã làm.

2. Trao đổi cách thực hiện sở thích

- Lập kế hoạch thực hiện sở thích

Sở thích	Thời gian thực hiện	Nghề nghiệp liên qua đến sở thích
1.		
2.		
3.		

Hoạt động 3: Rèn luyện để thích ứng với sự thay đổi

a. Mục tiêu: giúp HS tích cực rèn luyện để thích ứng với sự thay đổi.

b. Nội dung: Gv đọc từng nội dung trong bảng, HS giơ thẻ để thể hiện ý kiến của mình

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS				DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- Gv đọc từng nội dung trong bảng, HS giơ thẻ để thể hiện ý kiến của mình. Sau đ, GV đếm số thẻ màu và ghi vào ô tương ứng.</p>				<p>III. Rèn luyện để thích ứng với sự thay đổi</p> <p>- Vệ sinh cá nhân sạch sẽ, ăn uống khoa học, tập thể dục đều đặn, nghỉ ngơi hợp lí.</p> <p>- Chủ động tham gia vào các mối quan hệ cởi mở với mọi người xung quanh</p> <p>- Sẵn sàng chia sẻ và xin hỗ trợ khi gặp khó khăn.</p> <p>- Không phân biệt đối xử, hòa đồng, thân thiện với bạn bè</p> <p>- Tìm hiểu kĩ các môn học, cách học hiệu quả đối với từng môn học</p> <p>- Thực hiện cam kết, tuân thủ quy định, nội quy trường lớp, quy định pháp luật.</p>
Nội dung hướng dẫn	Thuận lợi	Bình thường	Khó khăn	
Thương yêu, chăm sóc bản thân mình và tự tin về sự thay đổi bản thân				
Chủ động tham gia vào các mối quan hệ và cởi mở: - Người thân - Bạn bè - Thầy cô				
Sẵn sàng chia sẻ và xin hỗ trợ khi gặp khó khăn				
Chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt				
Tìm hiểu kĩ các môn học và cách học hiệu quả đối với từng môn học từ thầy cô, anh chị, bạn bè.				

Thực hiện cam kết, tuân thủ quy định, nội quy trường lớp, tuân thủ pháp luật				
<p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận, nghe GV đọc và thực hiện nhiệm vụ. - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS giơ thẻ thể hiện ý kiến của mình. - GV đếm và viết ô thẻ vào ô tương ứng. <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận và nhận xét đưa ra thuận lợi và khó khăn của HS khi thực hiện các biện pháp thích ứng và căn dặn HS rèn luyện thường xuyên. 				

TUẦN 4

- **Nhiệm vụ 8: Giúp bạn hòa đồng với môi trường học tập mới**
- **Nhiệm vụ 9: Tự tin vào bản thân**
- **Nhiệm vụ 10: Tạo sản phẩm thể hiện hình ảnh của bản thân**
- **Nhiệm vụ 11: Tự đánh giá**

Hoạt động 1: Giúp bạn hòa đồng với môi trường học tập mới

- a. Mục tiêu:** HS biết giúp bạn hòa đồng với môi trường học tập mới
- b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS đóng vai và giúp bạn hòa đồng với trường học mới.
- c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
------------------------------	-------------------------

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc ý 1, nhiệm vụ 8, trang 12 SGK và chỉ ra những biểu hiện cho thấy bạn Lan chưa thích ứng với môi trường học tập mới?

- HS trả lời: *ước gì không có bài tập về nhà, ngồi chơi một mình, ít giao tiếp với các bạn khác.*

- GV hỏi HS: Ai trong lớp còn giống bạn Lan? Hãy chia sẻ nguyên nhân.

- GV tổ chức cho HS thực hành theo nhóm đôi: một bạn sắm vai Lan bạn còn lại sắm vai bạn của Lan khuyên hoặc rủ Lan cùng học, cùng chơi,... để hoà đồng trong môi trường mới.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.

- GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện một số HS trình bày ý kiến.

- GV cho HS đóng vai và xử lí tình huống.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

1. Giúp bạn hòa đồng với môi trường học tập mới

- Cùng bạn làm bài tập

- Chia sẻ, quan tâm bạn khi bạn gặp khó khăn.

- Giúp đỡ bạn bè.

Hoạt động 2: Tự tin vào bản thân

a. Mục tiêu: Giúp HS tự tin vào bản thân

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thể hiện sự tự tin của bản thân trước lớp.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc tình huống của bạn M. và trả lời câu hỏi: <i>Vì sao bạn M. lại tự tin?</i> (Nhiệm vụ 9, trang 12 SGK) - GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn trong nhóm vì sao mình tự tin/ chưa tự tin? - GV tổ chức cho HS thể hiện sự tự tin với bản thân: tổ chức cho HS đi từ cuối lớp lên trước lớp, yêu cầu đi thẳng lưng, mỉm cười chào các bạn; hỏi và yêu cầu HS tự tin khi trả lời các câu hỏi của GV (nói to, rõ ràng). <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút. - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. - GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, kết luận: 	<p>2. Tự tin vào bản thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn cởi mở, chơi cùng bạn bè. - Yêu thích môn học nên có thể tự tin khi làm bài tập các môn đó. - Biết giúp đỡ người thân và mọi người xung quanh,...

Hoạt động 3: Tạo sản phẩm thể hiện hình ảnh của bản thân

a. Mục tiêu: giúp HS tự tin giới thiệu về bản thân, thông qua đó GV và HS trong lớp có thể đánh giá sự thay đổi của HS

b. Nội dung:

- Giới thiệu sản phẩm theo nhóm
- Giới thiệu sản phẩm trước lớp

- Đánh giá về sự tự tin

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>* Nhiệm vụ 1: Giới thiệu sản phẩm theo nhóm</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV chia lớp thành 6 nhóm thảo luận. Người trình bày phát biểu. GV yêu cầu HS sử dụng cả nội dung của nhiệm vụ 10 được chuẩn bị trong SBT khi giới thiệu sản phẩm.</p> <p>- GV đưa ra một số tiêu chí để HS vừa quan sát bạn trình bày, vừa đưa ra ý kiến của mình về:</p> <ul style="list-style-type: none">• Nội dung: sở thích, khả năng, tính cách đặc trưng nào đó,...• Phong cách trình bày: tự tin, tương tác với các bạn,...• Ngôn ngữ: lưu loát, rõ ràng và có biểu cảm,... <p>- Mỗi bạn chia sẻ ý kiến của mình: <i>Học được gì từ bạn và rút kinh nghiệm gì từ bạn thông qua phần trình bày?</i></p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ</p> <p>- Các nhóm thực hiện nhiệm vụ nhóm.</p> <p>- GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- Lần lượt từng thành viên trong nhóm giới thiệu bản thân thông qua sản phẩm,</p>	<p>- Sản phẩm của HS (vẽ tranh, đọc thơ, bài truyện,...)</p> <p>- HS tự tin giới thiệu sản phẩm.</p>

- GV mời một vài HS có sản phẩm đặc biệt giới thiệu trước lớp.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

** Nhiệm vụ 2: Giới thiệu sản phẩm trước lớp*

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm trưng bày sản phẩm đúng nơi quy định. Cho từng nhóm nối tiếp nhau đi tham quan sản phẩm của các nhóm bạn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ

- GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần.

- GV trao đổi với HS về cảm nhận của mình với các sản phẩm của bạn.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời một vài HS có sản phẩm đặc biệt giới thiệu trước lớp.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận.

** Nhiệm vụ 3: GV đánh giá về sự tự tin*

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá sự tự tin của HS với sản phẩm làm được.

- Đánh giá sự tiến bộ của HS.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

<ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận nhiệm vụ - GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện một số HS giới thiệu, - GV và HS khác có thể đặt câu hỏi cho hs trình bày <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, kết luận. 	
---	--

Hoạt động 4: Khảo sát cuối chủ đề (dựa vào nhiệm vụ 11 SGK)

a. Mục tiêu: giúp HS tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân sau khi trải nghiệm với chủ đề.

b. Nội dung:

- Chia sẻ thuận lợi và khó khăn sau chủ đề
- Đưa ra số liệu khảo sát

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS mở nhiệm vụ 11 - ý 1 SGK, chia sẻ thuận lợi và khó khăn khi học chủ đề này.
- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ 11 - ý 2 SGK. GV xác định mức độ phù hợp với mỗi nội dung đánh giá thì cho điểm vào từng mức độ trong bảng. GV hỏi HS và ghi điểm vào bảng:

STT	Tự đánh giá	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Tổng điểm
1	Em thấy lo lắng về sự thay đổi của cơ thể mình	1	2	3	
2	Em tự hài về những sở thích và khả năng của mình	3	2	1	

3	Em biết điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường giao tiếp	3	2	1	
4	Em đã biết cách hòa đồng cùng các bạn trong lớp	3	2	1	
5	Em mạnh dạn hỏi thầy cô khi không hiểu bài	3	2	1	
6	Em có nhiều bạn	3	2	1	
7	Em đã quen với cách học ở trường THCS	3	2	1	
8	Em biết kiểm soát cảm xúc mình tốt hơn.	3	2	1	

- GV yêu cầu HS tính tổng điểm mình đạt được. Yêu cầu HS đưa ra một vài nhận xét từ số liệu thu được về sự tự tin, sự thay đổi tích cực của HS khi bước vào lớp 6.

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được. GV lưu ý: Điểm càng cao thì sự tự tin và khả năng thích ứng của HS càng tốt.

- GV đánh giá độc lập sự tiến bộ của HS trong chủ đề này.

GIÁO VIÊN

Họ và tên : **Lê Thị Sim**
Chức vụ: Giáo viên tổ Sử - Địa

**DUYỆT
TỔ CHUYÊN MÔN**

Họ và tên: **Nguyễn Thị Chiến**
Chức vụ: Tổ phó
Đơn vị: THCS Ngô Mây
Thời gian ký: 03/11/2022



